

Số: /TB-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐI HỌC TẠI TRUNG QUỐC NĂM 2026

Căn cứ Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài (gọi tắt là Thông tư số 06); Thông tư số 18/2022/TT-BGDĐT ngày 15/12/2022 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06 và Thông báo chỉ tiêu học bổng năm học 2026 - 2027 dành cho Việt Nam của Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam, Bộ Giáo dục và Đào tạo thông báo tuyển sinh đi học tại Trung Quốc năm 2026 diện Hiệp định như sau:

1. Thông tin chung về chương trình học bổng

1.1. Trình độ đào tạo và ngành học

Chính phủ Trung Quốc cấp 16 chỉ tiêu học bổng cho công dân Việt Nam đi đào tạo đại học, thạc sĩ, tiến sĩ tại Trung Quốc. Các ngành học quy định tại danh sách các ngành học và cơ sở đào tạo Trung Quốc được phép tiếp nhận học sinh nước ngoài (kèm theo thông báo này).

1.2. Thời gian đào tạo

- Chương trình tiến sĩ: từ 03 đến 05 năm học.
- Chương trình thạc sĩ: từ 02 đến 04 năm học.
- Chương trình đại học: từ 04 đến 05 năm học.

1.3. Chế độ học bổng

Chính phủ Trung Quốc miễn học phí cho quá trình học tập, bố trí chỗ ở, cấp bảo hiểm y tế, tài liệu học tập và học bổng hằng tháng theo mức quy định của Chính phủ Trung Quốc. Chính phủ Việt Nam cấp vé máy bay một lượt đi và một lượt về, lệ phí làm hộ chiếu, visa, phí đi đường và cấp bù sinh hoạt phí theo quy định hiện hành.

2. Đối tượng, điều kiện và hồ sơ dự sơ tuyển

2.1. Điều kiện chung

Ứng viên dự tuyển cần đáp ứng đầy đủ các điều kiện chung sau đây:

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian đang bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;
- Đủ sức khỏe để học tập tại nước ngoài, khi nhập học và định kỳ hằng năm phía Trung Quốc sẽ tổ chức khám lại sức khỏe. Trường hợp bị phát hiện có bệnh, không đủ sức khỏe do giả mạo hồ sơ để đi học sẽ phải về nước và tự chịu mọi chi phí liên quan;
- Chưa đăng ký dự tuyển chương trình học bổng Hiệp định nào để đi học ở nước ngoài trong năm 2026;

- Cam kết hoàn thành chương trình đào tạo và trở về phục vụ tại cơ quan cử đi học hoặc theo yêu cầu của Nhà nước. Những người không hoàn thành chương trình đào tạo, tự bỏ học, bị buộc thôi học hoặc sau khi tốt nghiệp không trở về nước phục vụ, không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người được cấp học bổng phải đền bù kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành;

- Chỉ được đăng ký 01 ngành học (xem thông tin chi tiết thêm trên website: <http://www.campuschina.org/zh/universities/index.html>) và không được tự ý thay đổi ngành học, cơ sở đào tạo sau khi đã đăng ký dự tuyển, trúng tuyển đi học theo thông báo của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam, Ủy ban Quốc gia Quỹ học bổng Trung Quốc và cơ sở đào tạo tại Trung Quốc;

- Chỉ được đăng ký dự tuyển trình độ đào tạo cao hơn trình độ đã có văn bằng;

2.2 Điều kiện cụ thể

Tất cả các ứng viên dự tuyển cần có ít nhất 01 bản Thông báo trúng tuyển hoặc Giấy báo trúng tuyển chưa chính thức của cơ sở đào tạo đăng ký xin học bổng (Ví dụ: Thông báo trúng tuyển dự kiến, Chứng nhận của giáo viên hướng dẫn,...). Các ứng viên cần nghiêm túc, cẩn thận khi lựa chọn cơ sở giáo dục tại Trung Quốc, trường hợp không được cơ sở giáo dục ứng viên đã đăng ký tiếp nhận, ứng viên sẽ không được xem xét thay đổi nguyện vọng.

2.2.1 Đối với ứng viên dự tuyển bậc đại học

- Ứng viên phải tham dự “Kỳ thi đánh giá trình độ đầu vào đại học cho du học sinh quốc tế (CSCA)” (đăng ký dự thi vào ngày 21/12/2025) và nộp bảng kết quả thi hợp lệ lên hệ thống (thông tin chi tiết tại website: www.csc.cn);

- Có chứng chỉ HSK cấp 3 trở lên còn thời hạn sử dụng (trong vòng 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển).

2.2.2 Đối với ứng viên dự tuyển bậc sau đại học

- Có chứng chỉ HSK cấp 4 trở lên còn thời hạn sử dụng (trong vòng 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển) hoặc có bằng đại học, thạc sĩ học tại Trung Quốc bằng tiếng Trung Quốc;

- Đối với trường hợp dự tuyển đi học bằng tiếng Anh: Có chứng chỉ IELTS 6.0 hoặc TOEFL IBT 550 điểm trở lên do cơ quan quốc tế có thẩm quyền cấp còn thời hạn sử dụng (trong vòng 02 năm kể từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển) hoặc đã tốt nghiệp trình độ đào tạo trước đó ở nước ngoài theo yêu cầu của cơ sở đào tạo.

2.3 Không xét tuyển ứng viên thuộc các trường hợp sau

+ Đã từng được cơ quan Nhà nước cử đi học ở nước ngoài nhưng không hoàn thành khóa học hoặc không thực hiện việc báo cáo tốt nghiệp theo quy định;

+ Đang làm việc tại cơ quan trong nước nhưng không có văn bản của cơ quan quản lý trực tiếp đồng ý cử dự tuyển;

+ Đã được cấp học bổng đi học đại học/sau đại học ở nước ngoài, hiện có các ràng buộc về nghĩa vụ, trách nhiệm hoặc thuộc diện bồi hoàn kinh phí đào tạo;

+ Đã được tuyển chọn đi học nước ngoài nhưng không đi học vì lý do cá nhân (thời hạn áp dụng là 01 năm kể từ ngày nộp đơn xin rút không đi học).

2.4. Đối tượng, điều kiện cụ thể và hồ sơ dự sơ tuyển

Bậc học dự tuyển	Đối tượng và điều kiện cụ thể	Hồ sơ dự sơ tuyển bằng tiếng Việt và Tiếng Trung/Tiếng Anh
Tiến sĩ	- Người có trình độ thạc sĩ, đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục (biên chế hoặc hợp đồng 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 40 tuổi (tính đến 31/01/2026), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên sau khi tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển theo thông báo này; - Học viên tốt nghiệp thạc sĩ trong năm 2024 và 2025 (đã được cấp bằng và bằng điểm chính thức hoặc có chứng nhận tốt nghiệp) với kết quả học tập đạt từ 8,0 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương), không quá 40 tuổi (tính đến ngày 31/01/2026), có cam kết sau khi hoàn thành khóa học sẽ về nước làm việc theo yêu cầu của Nhà nước.	Xem chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 4
Thạc sĩ	- Người tốt nghiệp đại học, đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục (biên chế hoặc hợp đồng từ 12 tháng trở lên có đóng bảo hiểm xã hội), không quá 35 tuổi (tính đến ngày 31/01/2026), có thời gian công tác tối thiểu 12 tháng kể từ khi có hợp đồng lao động đầu tiên tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự tuyển theo Thông báo này; - Sinh viên tốt nghiệp đại học trong năm 2024 và 2025 (đã được cấp bằng và bằng điểm chính thức hoặc có chứng nhận tốt nghiệp) với kết quả học tập đạt loại giỏi trở lên, có cam kết sau khi hoàn thành khóa học sẽ về nước làm việc theo yêu cầu của Nhà nước.	Xem chi tiết tại Phụ lục 2 và Phụ lục 4
Đại học	- Học sinh đang học lớp 12 đã tham gia đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế và đoạt huy chương Vàng, huy chương Bạc, huy chương Đồng; tham gia kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cuộc thi Khoa học, Kỹ thuật cấp quốc gia và đoạt các giải: giải Nhất, giải Nhì, giải Ba; đồng thời có kết quả học tập ở bậc THPT đến hết học kỳ I năm học 2025-2026 được đánh giá mức Tốt (theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông); - Sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học Việt Nam (hệ chính quy tập trung) được đánh giá mức Tốt cả 03 năm học THPT và học kỳ I năm thứ nhất đại học đạt từ 7,5 trở lên (theo thang điểm 10 hoặc tương đương).	Xem chi tiết tại Phụ lục 3 và Phụ lục 4

3. Quy trình nộp hồ sơ đăng ký sơ tuyển

3.1. Nộp hồ sơ trực tuyến (online) đồng thời tại 02 địa chỉ sau:

Ứng viên lưu ý đọc kỹ các Phụ lục hướng dẫn đính kèm để hoàn thiện hồ sơ đúng quy định.

3.1.1. Hồ sơ tiếng Việt: Ứng viên phải quét (scan) lưu lại toàn bộ hồ sơ sang các files định dạng PDF (mỗi loại tài liệu quét thành 01 file riêng dung lượng không quá 1 MB) để đăng ký trực tuyến tại <https://tuyensinh.vied.vn/> **trước ngày 15/01/2026.**

3.1.2. Hồ sơ tiếng Trung/tiếng Anh: Ứng viên phải đăng ký hồ sơ tiếng Anh/tiếng Trung trên website: www.campuschina.org **trước ngày 31/01/2026.**

3.2. Nộp hồ sơ giấy

Ứng viên chuyển 01 bộ hồ sơ giấy tiếng Việt (theo phụ lục 1, 2, 3) và 02 bộ hồ sơ giấy tiếng Trung/tiếng Anh (theo phụ lục 4) bằng thư chuyển phát nhanh bảo đảm tới **Cục Hợp tác quốc tế - Bộ Giáo dục và Đào tạo, 35 Đại Cồ Việt, Phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội trước ngày 15/01/2026** (tính theo dấu bưu điện chuyển hồ sơ đến Cục Hợp tác quốc tế).

Hồ sơ cần đựng trong túi hồ sơ kích thước 25cm x 34cm, mặt ngoài ghi đầy đủ thông tin chi tiết theo Phụ lục 1, 2, 3, 4 quy định đối với hồ sơ dự tuyển học bổng đi học tại Trung Quốc năm 2026.

Hồ sơ dự tuyển hợp lệ là hồ sơ được nộp trong thời hạn quy định tại Thông báo tuyển sinh (bao gồm cả hồ sơ online và hồ sơ giấy).

- Một số trường hợp được cho phép bổ sung hồ sơ sau thời hạn đăng ký dự tuyển:

+ Ứng viên dự tuyển là học sinh đang học lớp 12: chưa có Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT (tạm thời) và học bạ đủ 03 năm học THPT được phép bổ sung trước ngày 31/7/2026.

+ Ứng viên đang là sinh viên năm thứ nhất của các đại học, học viện, trường đại học được phép bổ sung Bảng điểm học kỳ 1 năm thứ nhất đại học trước ngày 31/3/2026.

Người khai hồ sơ dự tuyển không đúng và người xác nhận sai sẽ bị xử lý theo pháp luật. Bộ Giáo dục và Đào tạo không trả lại hồ sơ dự tuyển trong bất kỳ trường hợp nào.

(Xem thêm thông tin, các mẫu văn bản liên quan tại websites: www.moet.gov.vn; www.icd.edu.vn; www.campuschina.org/zh/content/details1003_122933.html; liên hệ hỗ trợ kỹ thuật khi đăng ký dự tuyển theo địa chỉ info@vied.vn, tuyensinh@vied.vn).

4. Quy trình xét tuyển

- Hội đồng tuyển chọn của Bộ Giáo dục và Đào tạo sẽ xem xét hồ sơ ứng viên dự tuyển và căn cứ các tiêu chí tuyển chọn để sơ tuyển ứng viên;

- Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi danh sách các ứng viên được sơ tuyển để đề cử với phía Trung Quốc;

- Ứng viên do Bộ Giáo dục và Đào tạo đề cử được Chính phủ Trung Quốc duyệt cấp học bổng mới thuộc diện trúng tuyển và sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Hợp tác quốc tế) thông báo, hướng dẫn và giải quyết thủ tục liên quan tiếp theo để đi học tại Trung Quốc trong tháng 8-9/2026.

Ưu tiên xem xét ứng viên trong các trường hợp sau:

a) Người đang công tác tại các cơ quan nhà nước, các cơ sở giáo dục;

b) Ứng viên đoạt các giải thưởng quốc tế, quốc gia;

c) Ứng viên dự tuyển trình độ sau đại học;

d) Ứng viên đăng ký dự tuyển các ngành trọng điểm phục vụ phát triển các lĩnh vực công nghệ chiến lược theo Đề án Đào tạo nguồn nhân lực, phục vụ phát triển các lĩnh vực cao, giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn 2045 (xem chi tiết tại Phụ lục 5);

đ) Ứng viên có nhiều thành tích tốt trong học tập và rèn luyện, thành tích nghiên cứu khoa học (thể hiện qua các bài báo đăng trên tạp chí khoa học hoặc báo cáo tại hội nghị khoa học cấp cơ sở trở lên và được đăng trong kỷ yếu hội nghị hoặc tham gia đề tài nghiên cứu cấp Bộ trở lên và đề tài đó đã được nghiệm thu hoặc ứng dụng);

e) Ứng viên thuộc đối tượng đào tạo theo các đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt do Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai thực hiện, đáp ứng được các yêu cầu theo quy định của chương trình học bổng này.

Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan tạo điều kiện thuận lợi cho ứng viên có đủ điều kiện cần thiết được tham gia dự tuyển đúng thời hạn quy định./.

Nơi nhận:

- Các Bộ và cơ quan ngang Bộ;
- UBND các tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;
- Các ĐH, học viện, trường ĐH, CĐ;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để b/c);
- Websites: www.moet.gov.vn;
www.icd.edu.vn;
- Báo Giáo dục và Thời đại;
- Lưu: VT, HTQT.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CỤC TRƯỞNG CỤC HỢP TÁC QUỐC TẾ**

Nguyễn Thu Thủy

HỒ SƠ**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG ĐI TRUNG QUỐC NĂM 2026**

(Theo thông báo số /TB-BGDĐT ngày /11/2025)

Trình độ đăng ký dự tuyển: TIẾN SĨ**Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:

Địa chỉ thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan quản lý trực tiếp cử dự tuyển kèm theo Phụ lục 5 (đối với ứng viên có cơ quan công tác);
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 1a);
3. Bản cam kết thực hiện trách nhiệm của người được cử đi dự tuyển (mẫu 2a đối với ứng viên có cơ quan công tác; hoặc mẫu 2b (đối với ứng viên chưa có cơ quan công tác);
4. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh. Trường hợp ứng viên có cơ quan công tác cần xin xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp, đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. (Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật);
5. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học và bằng thạc sĩ kèm bảng điểm toàn khóa học; Trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt;
6. Bản sao công chứng Giấy chứng nhận văn bằng do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài nhưng không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học hoặc tốt nghiệp các chương trình đào tạo đại học, thạc sĩ phối hợp với nước ngoài thực hiện tại Việt Nam);
7. Tóm tắt đề cương nghiên cứu trong khoảng 02 trang khổ giấy A4;
8. Văn bản dự kiến tiếp nhận/Thông báo nhập học có điều kiện của ít nhất 01 cơ sở đào tạo tại Trung Quốc (phải trong 3 nguyện vọng của ứng viên);
9. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
10. Bản sao công chứng chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Trung/tiếng Anh;
11. Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài;
12. Bản sao công chứng Lý lịch tư pháp, còn hiệu lực trong vòng 6 tháng tính đến ngày 31/3/2026;
13. Bản sao hộ chiếu phổ thông;
14. Các giấy tờ khác (nếu có).

HỒ SƠ**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG ĐI TRUNG QUỐC NĂM 2026***(Theo thông báo số /TB-BGDĐT ngày /11/2025)***Trình độ đăng ký dự tuyển: THẠC SĨ****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác (đối với người đang công tác) hoặc cơ sở giáo dục vừa tốt nghiệp (đối với người chưa công tác):.....

Ngành học đã tốt nghiệp:

Địa chỉ thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Công văn của cơ quan quản lý trực tiếp cử dự tuyển kèm theo Phụ lục 5 (đối với ứng viên có cơ quan công tác);
2. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 1a);
3. Bản cam kết thực hiện trách nhiệm của người được cử đi dự tuyển (mẫu 2a đối với ứng viên có cơ quan công tác; hoặc mẫu 2b (đối với ứng viên chưa có cơ quan công tác);
4. Sơ yếu lý lịch có dán ảnh. Trường hợp ứng viên có cơ quan công tác cần xin xác nhận của cơ quan quản lý trực tiếp, đóng dấu giáp lai vào ảnh và các trang đúng quy định. *(Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật);*
5. Bản sao công chứng bằng tốt nghiệp đại học kèm bảng điểm toàn khóa học; Trường hợp văn bằng do nước ngoài cấp phải nộp bản dịch công chứng sang tiếng Việt;
6. Bản sao công chứng Giấy chứng nhận văn bằng do Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp (đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ở nước ngoài nhưng không do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học hoặc tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học phối hợp với nước ngoài thực hiện tại Việt Nam);
7. Văn bản dự kiến tiếp nhận/Thông báo nhập học có điều kiện của ít nhất 01 cơ sở đào tạo tại Trung Quốc (phải trong 3 nguyện vọng của ứng viên);
8. Danh mục các công trình nghiên cứu đã công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền;
9. Bản sao công chứng chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Trung/tiếng Anh;
10. Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài;
11. Bản sao công chứng Lý lịch tư pháp, còn hiệu lực trong vòng 6 tháng tính đến ngày 31/3/2026;
12. Bản sao hộ chiếu phổ thông;
13. Các giấy tờ khác (nếu có).

HỒ SƠ**DỰ TUYỂN HỌC BỔNG ĐI TRUNG QUỐC NĂM 2026***(Theo thông báo số /TB-BGDDĐT ngày /11/2025)***Trình độ đăng ký dự tuyển: ĐẠI HỌC****Ngành học đăng ký dự tuyển:**.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Trường đang học tại Việt Nam:.....

Ngành đang học đại học (nếu có):.....

Địa chỉ thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự sơ tuyển (01 bộ) bằng tiếng Việt gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển (Mẫu 1b);
2. Bản cam kết nghĩa vụ của du học sinh được cử đi học nước ngoài có ý kiến bảo lãnh và chữ ký của bố, mẹ hoặc người đại diện hợp pháp (Mẫu 2b);
3. Sơ yếu lý lịch mẫu 2d có dán ảnh. Lưu ý kê khai đủ thông tin, kể cả mục khen thưởng, kỷ luật;
4. Bản sao công chứng học bạ THPT, bằng tốt nghiệp THPT và giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời (có điểm xét tốt nghiệp);
5. Bản sao công chứng Giấy báo trúng tuyển Đại học và bảng điểm học kỳ I bậc Đại học năm học 2025 - 2026;
6. Bản sao công chứng bằng khen, giấy khen, giấy tờ chứng nhận giải thưởng quốc tế/quốc gia;
7. Văn bản dự kiến tiếp nhận/Thông báo nhập học có điều kiện của ít nhất 01 cơ sở đào tạo tại Trung Quốc (phải trong 3 nguyện vọng của ứng viên);
8. Bản sao công chứng chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Trung HSKK và bảng điểm CSCA;
9. Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài;
10. Bản sao công chứng Lý lịch tư pháp, còn hiệu lực trong vòng 6 tháng tính đến ngày 31/3/2026;
11. Bản sao hộ chiếu phổ thông;
12. Các giấy tờ khác (nếu có).

HỒ SƠ TIẾNG TRUNG/TIẾNG ANH
DỰ TUYỂN HỌC BỔNG ĐI TRUNG QUỐC NĂM 2026

(Theo thông báo số /TB-BGDDT ngày /11/2025)

Trình độ đăng ký dự tuyển (Tiến sĩ/Thạc sĩ/Đại học):

Ngành học đăng ký dự tuyển:.....

Họ và tên:.....Nam, Nữ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Cơ quan công tác:

Ngành học đã tốt nghiệp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Địa chỉ liên hệ, số điện thoại cố định và di động, e-mail (nếu có):.....

Hồ sơ dự tuyển 02 bộ bằng tiếng Trung/tiếng Anh gồm các tài liệu trình bày trên giấy khổ A4, theo chiều dọc trang giấy và xếp theo thứ tự dưới đây:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển học bổng Chính phủ Trung Quốc (mẫu quy định của CSC): điền bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh;
2. Bản photocopy hộ chiếu phổ thông (còn thời hạn ít nhất 12 tháng kể từ ngày 01/9/2026);
3. Bản dịch công chứng bằng và bằng điểm đại học (đối với ứng viên dự tuyển học bổng thạc sĩ); bằng và bằng điểm đại học và thạc sĩ (đối với ứng viên dự tuyển học bổng tiến sĩ); Bản dịch công chứng bằng tốt nghiệp THPT và học bạ THPT (đối với ứng viên dự tuyển học bổng đại học), bản dịch công chứng chứng nhận đang là học sinh THPT của cơ sở đào tạo kèm xác nhận thời gian tốt nghiệp (đối với ứng viên đang học lớp 12);
4. Bản sao công chứng chứng chỉ ngoại ngữ tiếng Trung hoặc tiếng Anh và bằng điểm CSCA theo quy định;
5. Văn bản dự kiến tiếp nhận/Thông báo nhập học có điều kiện/Thư đồng ý của giáo viên hướng dẫn của ít nhất 01 cơ sở đào tạo tại Trung Quốc (phải trong 3 nguyện vọng của ứng viên);
6. Kế hoạch/đề cương học tập/nghiên cứu: tối thiểu 200 từ đối với ứng viên đại học, 800 từ đối với ứng viên thạc sĩ và tiến sĩ (viết bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh);
7. 02 thư giới thiệu của 02 nhà khoa học có trình độ tiến sĩ về ngành học đăng ký dự tuyển (đối với ứng viên học bổng thạc sĩ, tiến sĩ) bằng tiếng Trung hoặc tiếng Anh;
8. Danh mục các công trình nghiên cứu đã được công bố hoặc giấy công nhận công trình nghiên cứu (nếu có) có xác nhận của cơ quan công tác (đối với ứng viên có cơ quan công tác); Đĩa ghi tác phẩm âm nhạc của bản thân (đối với ứng viên đăng ký chuyên ngành âm nhạc), đĩa ghi hình 02 tác phẩm phác họa, 02 tác phẩm tranh màu, 02 tác phẩm tranh thể loại khác (đối với ứng viên đăng ký chuyên ngành hội họa);
9. Giấy chứng nhận của người giám hộ hợp pháp tại Trung Quốc đối với ứng viên chưa đủ 18 tuổi;
10. Giấy khám sức khỏe cho người đi học nước ngoài của bệnh viện trung ương/tỉnh/thành phố (theo mẫu quy định của phía Trung Quốc), trong đó xác nhận đủ điều kiện đi học nước ngoài, không mang thai (đối với nữ) và có thời gian khám cách không quá 06 tháng tính đến ngày 01/5/2026 (Mẫu 4);
11. Bản dịch công chứng Lý lịch tư pháp, còn hiệu lực trong vòng 6 tháng tính đến ngày 31/3/2026.

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
CƠ QUAN CÔNG TÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH DỰ TUYỂN ĐI HỌC TẠI TRUNG QUỐC DIỆN HIỆP ĐỊNH NĂM 2026
Theo Thông báo số: /TB-BGDDĐT ngày /11/2025
(Kèm theo Công văn số:)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Trình độ dự tuyển	Ngành học dự tuyển	Chức vụ	Mã ngạch công chức/viên chức	Số, ngày QĐ tuyển dụng/ký HĐLĐ	Thời gian đóng BHXH	Ghi chú
1	Nguyễn Văn A	01/02/1990	Nam	Thạc sĩ	Văn học Khơ-me	Chuyên viên/Giảng viên	A1.01.003/ V.07.01.03	20/QĐ-ĐHKBHN ngày 02/01/2020 hoặc HĐLĐ từ 01/01/2020 - 31/12/2025 hoặc HĐLĐ không xác định thời hạn kể từ ngày 01/01/2020	Từ 02/01/2019 đến ...	
2	...									

Danh sách gồm 02 (hai) người

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN CÔNG TÁC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC SAU ĐẠI HỌC Ở NƯỚC NGOÀI**Học bổng dự tuyển: **Hiệp định**

Thông báo dự tuyển số:

Nước dự tuyển: **Trung Quốc**

Trình độ dự tuyển (ThS, TS):

Ngành học dự tuyển:

Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài:

1. Họ và tên: Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ.

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:

4. Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

5. Chức vụ và cơ quan đang công tác:

Thuộc Bộ, Ngành, Tỉnh:

6. Địa chỉ gửi thư:

Điện thoại: Cơ quan: Nhà riêng:

Di động: E-mail:

7. Trình độ ngoại ngữ: ☐ Có chứng chỉ ☐ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Anh: IELTS TOEFL Ngày cấp: Nơi cấp:

Tiếng Trung: HSK cấp: Ngày cấp: Nơi cấp:

8. Trình độ học vấn (cao nhất): ☐ Đại học ☐ Thạc sĩ ☐ Tiến sĩ

9. Quá trình đào tạo:

9.1 Đại học:

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo: năm. Từ đến

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Tại chức ☐ Khác (ghi rõ):☐ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ đến

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ đến

Ngành đào tạo:

Điểm trung bình học tập toàn khóa:

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):

Loại tốt nghiệp (nếu có):

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

9.2 Thạc sĩ:

Loại học bổng¹:

Thời gian đào tạo:..... năm. Từ..... đến.....

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Tại chức ☐ Khác (ghi rõ):

☐ Đào tạo phối hợp:

Cơ sở giáo dục trong nước: Thời gian: từ..... đến.....

Cơ sở giáo dục nước ngoài: Thời gian: từ..... đến.....

Ngành đào tạo:.....

Điểm trung bình học tập toàn khóa:

Điểm bảo vệ luận văn tốt nghiệp (nếu có):.....

Loại tốt nghiệp (nếu có):.....

(Nếu không phải là thang điểm 10 thì cần ghi rõ điểm học tập /thang điểm của nơi học và tính quy đổi tương đương sang thang điểm 10, kèm theo bản sao thông tin chính thức về thang điểm, xếp loại của nơi học).

10. Nhận xét, đánh giá phẩm chất đạo đức, lối sống (do Thủ trưởng cơ quan công tác, cơ quan giới thiệu dự tuyển ghi):

.....
.....

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
CỬ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)**

....., ngày tháng năm

(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm

Người đăng ký dự tuyển
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ loại học bổng, cụ thể như sau (chỉ cần điền số ghi dưới đây):

- (1) Học bổng do ngân sách Nhà nước Việt Nam cấp (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);
- (2) Học bổng theo các đề án đào tạo phối hợp được Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp kinh phí;
- (3) Học bổng diện Hiệp định (Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi học);
- (4) Học bổng do cơ sở giáo dục nước ngoài/cơ quan, tổ chức quốc tế cấp (ghi rõ tên nơi cấp học bổng);
- (5) Nguồn tài trợ khác hoặc tự túc kinh phí.

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN ĐI HỌC ĐẠI HỌC Ở NƯỚC NGOÀI****Học bổng dự tuyển:** Hiệp định**Thông báo dự tuyển số:****Nước dự tuyển:** Trung Quốc**Trình độ dự tuyển:** ĐẠI HỌC**Ngành học dự tuyển:**.....**Ngoại ngữ sử dụng học ở nước ngoài:**1. Họ và tên: Giới tính: ☐ Nam ☐ Nữ.

2. Ngày, tháng, năm sinh:

3. Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp:

Nơi cấp:

4. Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

5. Địa chỉ gửi thư:

Điện thoại liên hệ: Cố định: Di động:

E-mail:

6. Trình độ học vấn (cao nhất): ☐ Trung học phổ thông ☐ Cao đẳng ☐ Đại học

7. Quá trình học tập:

7.1. Trung học phổ thông:

Trường:

Điểm trung bình học tập: Lớp 10:; Lớp 11:; Lớp 12:

Điểm xét tốt nghiệp THPT:

Xếp loại tốt nghiệp:

7.2. Đại học/ Cao đẳng:

Thời gian đào tạo: năm. Từ đến

Trường:

Nước:

Hệ đào tạo: ☐ Chính quy ☐ Tại chức ☐ Khác (ghi rõ):

Ngành đào tạo:

Điểm trung bình học tập các kỳ học:

8. Trình độ ngoại ngữ: ☐ Có chứng chỉ ☐ Chưa có chứng chỉ

Tiếng Trung: HSK cấp: Ngày cấp: Nơi cấp:

Điểm thi CSCA: Tiếng Trung chuyên ngành:; Toán:; Lý:; Hóa:

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN**CỦ DỰ TUYỂN (NẾU CÓ)**

Hà Nội, ngày tháng năm

(Thủ trưởng đơn vị ký,
ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hà Nội, ngày tháng năm

Người đăng ký dự tuyển

(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH

(dành cho người đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: Sinh ngày

Giấy CMND/Thẻ căn cước công dân số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:

Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hiện nay là:

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.

2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.

3. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định.

4. Tôi cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học; bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc trong thời gian đào tạo; không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp; đã hoàn thành khóa học, được cấp văn bằng tốt nghiệp nhưng bỏ việc hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng làm việc khi chưa phục vụ đủ thời gian cam kết quy định; không chấp hành sự điều động làm việc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan quản lý trực tiếp sau khi tốt nghiệp.

Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày tháng năm

Người cam kết

(ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận bảo lãnh của cơ quan tuyển chọn và giới thiệu người dự tuyển:

..... xác nhận bảo lãnh ông/bà,
hiện đang là (biên chế/hợp đồng) của

Chúng tôi cam kết thực hiện trách nhiệm:

1. Tiếp nhận lại và bố trí công tác phù hợp với chuyên môn và trình độ đào tạo sau khi tốt nghiệp ở nước ngoài về.
2. Giúp đỡ, tạo điều kiện để ông/bà có tên trên được tiếp tục đóng bảo hiểm xã hội trong thời gian đi đào tạo ở nước ngoài.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc yêu cầu ông/bà có tên trên thực hiện đúng những cam kết nêu trên.

....., ngày tháng năm

Thủ trưởng /Giám đốc/Hiệu trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA DU HỌC SINH
(dành cho người chưa có cơ quan công tác)

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

Tên tôi là: Sinh ngày

Căn cước công dân số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Hiện nay là:

Khi được Nhà nước cử đi học tại nước ngoài, tôi cam kết thực hiện đúng trách nhiệm của người được cử đi học như sau:

1. Chấp hành nghiêm túc quy định việc công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập (Nghị định số 86/2021/NĐ-CP ngày 25/9/2021 của Chính phủ), quyết định cử đi học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định tài chính hiện hành của Nhà nước.
2. Cam kết tích cực học tập, nghiên cứu để hoàn thành tốt chương trình đào tạo đúng thời hạn được phép. Nếu phải gia hạn thời gian học tập sẽ tự túc kinh phí trong thời gian gia hạn.
3. Sau khi kết thúc khoá học về nước, thực hiện thủ tục báo cáo tốt nghiệp cho Bộ Giáo dục và Đào tạo, làm việc lâu dài theo sự điều động của Nhà nước.
4. Tôi và gia đình cam kết bồi hoàn chi phí đào tạo cho Nhà nước theo quy định hiện hành nếu tự ý bỏ học, không được cơ sở đào tạo cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp hoặc không chấp hành theo sự điều động của Nhà nước sau tốt nghiệp.

Nếu không thực hiện đúng cam kết trên đây, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc xử lý theo quy định của Pháp luật.

....., ngày.....tháng..... năm

Người cam kết

(ký và ghi rõ họ tên)

CAM KẾT CỦA GIA ĐÌNH

Họ và tên bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp:

Công tác tại:

Địa chỉ:

đại diện cho gia đình du học sinh có tên trên, chúng tôi cam kết:

- Nhắc nhở, động viên du học sinh thực hiện đầy đủ trách nhiệm đã được quy định đối với du học sinh.
- Chịu trách nhiệm cùng du học sinh bồi hoàn kinh phí đã được Nhà nước cấp nếu du học sinh không thực hiện đúng cam kết.

....., ngày tháng..... năm

Bố (mẹ) hoặc người đại diện hợp pháp
(ký và ghi rõ họ tên)

MẪU SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2023/TT-BNV ngày 04/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Cơ quan quản lý cán bộ, công chức, viên chức:

Cơ quan, đơn vị sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

Số hiệu:

Mã số định danh:

SƠ YẾU LÝ LỊCH	
Ảnh màu (4 x 6 cm)	1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): Giới tính:
	2) Các tên gọi khác:
	3) Sinh ngày: tháng năm
	4) Nơi sinh:
	5) Quê quán (xã, phường): (huyện, quận): (tỉnh, TP):

6) Dân tộc:

7) Tôn giáo:

8) Số CCCD: Ngày cấp: .../.../..... SĐT liên hệ:

9) Số BHXH: Số thẻ BHYT:

10) Nơi ở hiện nay:

11) Thành phần gia đình xuất thân:

12) Nghề nghiệp trước khi được tuyển dụng:

13) Ngày được tuyển dụng lần đầu: .../.../..... Cơ quan, tổ chức, đơn vị tuyển dụng:

14) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác:

15) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: .../.../..... Ngày chính thức: .../.../.....

16) Ngày tham gia tổ chức chính trị-xã hội đầu tiên (ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội):

17) Ngày nhập ngũ: .../.../..... Ngày xuất ngũ: .../.../..... Quân hàm cao nhất:

18) Đối tượng chính sách:

- 19) Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào):
- 20) Trình độ chuyên môn cao nhất:
- 21) Học hàm:
- 22) Danh hiệu nhà nước phong tặng:
- 23) Chức vụ hiện tại:
 Ngày bổ nhiệm/ngày phê chuẩn:../.../... Ngày bổ nhiệm lại/phê chuẩn nhiệm kỳ tiếp theo:../.../...
- 24) Được quy hoạch chức danh:
- 25) Chức vụ kiêm nhiệm:
- 26) Chức vụ Đảng hiện tại:
- 27) Chức vụ Đảng kiêm nhiệm:
- 28) Công việc chính được giao:
- 29) Sở trường công tác: Công việc làm lâu nhất
- 30) Tiền lương
- 30.1) Ngạch/chức danh nghề nghiệp: Mã số:
 Ngày bổ nhiệm ngạch/chức danh nghề nghiệp: ../.../.....
 Bậc lương: Hệ số: Ngày hưởng: ../.../.....
 Phần trăm hưởng:....%; Phụ cấp thâm niên vượt khung:....%; Ngày hưởng PCTNVK: ../.../...
- 30.2) Phụ cấp chức vụ: Phụ cấp kiêm nhiệm Phụ cấp khác
- 30.3) Vị trí việc làm: Mã số:
 Bậc lương Lương theo mức tiền:vnd. Ngày hưởng: ../.../.....
 Phần trăm hưởng:....%; Phụ cấp thâm niên vượt khung:..%; Ngày hưởng PCTNVK: ../.../...
- 31) Tình trạng sức khỏe:
- Chiều cao: cm, Cân nặng: kg, Nhóm máu:

32) QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG

32.1- Chuyên môn (từ trung cấp trở lên cả trong nước và nước ngoài)

Tháng/năm	Tên cơ sở đào tạo	Chuyên ngành đào tạo		
-----------	-------------------	----------------------	--	--

Từ	Đến			Hình thức đào tạo	Văn bằng, trình độ

32.2- Lý luận chính trị

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Hình thức đào tạo	Văn bằng được cấp
Từ	Đến			

32.3- Bồi dưỡng quản lý nhà nước/ chức danh nghề nghiệp/ nghiệp vụ chuyên ngành

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chứng chỉ được cấp
Từ	Đến		

32.4- Bồi dưỡng kiến thức an ninh, quốc phòng

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chứng chỉ được cấp
Từ	Đến		

32.5- Tin học

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Chứng chỉ được cấp
Từ	Đến		

--	--	--	--

32.6- Ngoại ngữ/ tiếng dân tộc

Tháng/năm		Tên cơ sở đào tạo	Tên ngoại ngữ/ tiếng dân tộc	Chứng chỉ được cấp	Điểm số
Từ	Đến				

33) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Tháng/ năm		Đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội)	Chức danh/ chức vụ
Từ	Đến		

34) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

34.1- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu?), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?:

34.2- Bản thân có làm việc cho chế độ cũ

Tháng/ năm		Chức danh, chức vụ, đơn vị, địa điểm đã làm việc
Từ	Đến	

34.3- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội ... ở nước ngoài

Tháng/năm		Tên tổ chức, địa chỉ trụ sở, công việc đã làm
Từ	Đến	

--	--	--

35) KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

35.1- Thành tích thi đua, khen thưởng

Năm	Xếp loại chuyên môn	Xếp loại thi đua	Hình thức khen thưởng

35.2-Kỷ luật Đảng/hành chính

Tháng/năm		Hình thức	Hành vi vi phạm chính	Cơ quan quyết định
Từ	Đến			

36) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

36.1- Về bản thân: Cha, Mẹ, Vợ (hoặc chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)

36.2- Cha, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng)

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội (trong, ngoài nước); làm việc cho chế độ cũ, tiền án, tiền sự (nếu có)

37) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

37.1- Quá trình lương của bản thân

Tháng/năm		Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Tiền lương theo vị trí việc làm
Từ	Đến				

37.2- Các loại phụ cấp khác

Tháng/năm		Loại phụ cấp	Phần trăm hưởng	Hệ số	Hình thức hưởng	Giá trị (đồng)
Từ	Đến					

37.3- Nguồn thu nhập chính của gia đình hàng năm

- Tiền lương:
- Các nguồn khác:
- Nhà ở:
 - + Được cấp, được thuê (loại nhà):, tổng diện tích sử dụng:m².
 - Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
 - + Nhà tự mua, tự xây (loại nhà):, tổng diện tích sử dụng:m².
 - Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Đất ở:
 - + Đất được cấp: m².
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
 - + Đất tự mua: m².
 - Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Đất sản xuất kinh doanh:
-
-

38) NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

.....

.....

.....

.....

Người khai Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật (Ký tên, ghi rõ họ tên)	, Ngày ... tháng ... năm 20..... Xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ, công chức, viên chức (Ký tên, đóng dấu)
---	---

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ẢNH 4x6

(đóng dấu giáp
lại của nơi xác
nhận hồ sơ)

SƠ YẾU LÝ LỊCH TỰ THUẬT

I. THÔNG TIN BẢN THÂN

1. Họ và tên (chữ in hoa): Nam/ Nữ
2. Sinh ngày tháng năm Nơi sinh:
3. Nguyên quán:
4. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
5. Chỗ ở hiện nay:
6. Điện thoại liên hệ:
7. Dân tộc: Quốc tịch: Tôn giáo:
8. Số CCCD/CMND: cấp ngày/...../.....
Nơi cấp:
9. Trình độ văn hóa
10. Ngày vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh:/...../..... tại
11. Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:/...../..... Ngày chính thức:/...../.....
tại:
12. Khen thưởng/ Kỷ luật:
13. Sở trường:

II. QUAN HỆ GIA ĐÌNH (Ghi rõ họ tên, năm sinh, nghề nghiệp, nơi công tác của bố mẹ đẻ, anh chị em ruột)

1. **Họ và tên cha:** Năm sinh:
 - Nghề nghiệp hiện nay:
 - Cơ quan công tác:
 - Chỗ ở hiện nay:
2. **Họ và tên mẹ:** Năm sinh:
 - Nghề nghiệp hiện nay:
 - Cơ quan công tác:
 - Chỗ ở hiện nay:
3. **Họ và tên Anh/chị em ruột:** Năm sinh:
 - Nghề nghiệp hiện nay:

- Cơ quan công tác:
 - Chỗ ở hiện nay:

4. Họ và tên Anh/chị em ruột: Năm sinh:

- Nghề nghiệp hiện nay:
 - Cơ quan công tác:
 - Chỗ ở hiện nay:

5. Họ và tên Anh/chị em ruột: Năm sinh:

- Nghề nghiệp hiện nay:
 - Cơ quan công tác:
 - Chỗ ở hiện nay:

III. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

Từ tháng năm đến tháng năm	Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Ngành học	Hình thức đào tạo	Văn bằng chứng chỉ

IV. TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng năm đến tháng năm	Đơn vị công tác	Chức vụ

Tôi xin cam đoan bản khai sơ yếu lý lịch trên đúng sự thật, nếu có điều gì không đúng tôi chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình.

....., ngày tháng năm 202..

Xác nhận của cơ quan đang công tác hoặc địa phương nơi đăng ký hộ khẩu

.....

Người khai
(ký và ghi rõ họ tên)

.....